TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **87**/2023/DS-ST
Ngày: 22-9-2023
V/c "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Chung;

Ông Phan Văn Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phí Hoàng Tuấn – Là thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng *tham gia phiên tòa:* Bà My La – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 141/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2023 về *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2023/QĐST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm: 1986; địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Mộng Thanh V, sinh năm: 2000; địa chỉ: tổ dân phố G, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Văn bản ủy quyền ngày 15/5/2023.

Bị đơn: Ông Trần Văn L; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Chị V có mặt, ông L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn chị Nguyễn Mông Thanh V trình bày thì: Anh Phạm Văn H và ông Trần Văn L có mối quan hệ quen biết nhau. Quá trình quen biết thì vào ngày 22/11/2022 anh H có cho ông L vay số tiền 1.090.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày 22/11/2022 đến ngày 22/02/2023, lãi suất hai bên thỏa thuận. Mục đích ông L vay để làm ăn. Khi vay tiền ông L có viết biên nhận kiêm giấy vay vốn. Chữ viết trong giấy biên nhận kiêm giấy vay vốn không ghi ngày tháng năm là chữ viết của ông L, sau khi viết biên nhận kiêm giấy vay vốn nói trên thì ông L ký, ghi họ tên vào mục bên vay, anh H ký ghi họ tên vào mục bên cho vay. Khi đến hạn trả nợ, ông L chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ, chưa trả khoản tiền nào cho anh H.

Nay anh Phạm Văn H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Trần Văn L có trách nhiệm trả cho ông Phạm Văn H tổng số tiền là 1.166.899.490 đồng (trong đó tiền nợ gốc chưa trả là 1.090.000.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 23/11/2022 đến ngày 25/8/2023 là 09 tháng 02 ngày với mức lãi suất 0,83%/tháng là 82.355.000 đồng) và tiếp tục chịu lãi phát sinh cho đến khi Tòa án giải quyết xong vụ án.

Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập đương sự; thông báo về phiên hòa giải; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông L nhưng ông L không đến Tòa làm việc nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông L có trách nhiệm trả số tiền 1.180.470.000 đồng (trong đó tiền nợ gốc chưa trả là 1.090.000.000 đồng, tiền nợ lãi kể từ ngày 23/11/2022 đến ngày 22/9/2023 là 10 tháng với mức lãi suất 0,83%/tháng là 90.470.000 đồng); bị đơn ông L vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án cũng như giải quyết vụ án, thì Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử xét xử vắng bị đơn là bảo đảm theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh H, buộc ông L có trách nhiệm trả cho anh H số tiền 1.180.470.000 đồng (trong đó

tiền nợ gốc chưa trả là 1.090.000.000 đồng, tiền nợ lãi kể từ ngày 23/11/2022 đến ngày 22/9/2023 là 10 tháng với mức lãi suất 0,83%/tháng là 90.470.000 đồng).

Về án phí: Buộc ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán; hoàn trả cho anh H số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Xuất phát từ yêu cầu khởi kiện của anh H yêu cầu ông L thanh toán nợ vay nên xác định quan hệ tranh chấp là *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo qui định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ, bị đơn ông L vắng mặt lần thứ hai không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông L theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

[3.1] Đối với yêu cầu của anh H buộc ông L trả nợ gốc thì thấy rằng: Theo giấy biên nhận kiêm giấy vay vốn thì ông L có vay của anh H số tiền 1.090.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày 22/11/2022 đến ngày 22/02/2023, lãi suất hai bên thỏa thuận. Đến hạn trả nợ ông L vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên anh H yêu cầu ông L trả số tiền vay là 1.090.000.000 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông L không đến Tòa làm việc, không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh đã trả tiền cho anh H nên yêu cầu khởi kiện của anh H yêu cầu ông L có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc là 1.090.000.000 đồng là cơ sở chấp nhận.

[3.2] Đối với yêu cầu trả lãi của anh H thì thấy rằng: Giấy biên nhận kiêm giấy vay vốn thể hiện ông L vay của anh H số tiền 1.090.000.000 đồng, thời hạn vay từ ngày 22/11/2022 đến ngày 22/02/2023, lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không ghi cụ thể là mức lãi suất bao nhiêu %. Nay anh H khởi kiện yêu cầu trả lãi với mức lãi suất 0.83%/tháng, thời gian tính lãi kể từ ngày 23/11/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm (22/9/2023) là 1.090.000.000 đồng x 0,83%/tháng x 10 tháng = 90.470.000 đồng, trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông L không xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào thể hiện là đã trả số tiền lãi cho nguyên đơn nên yêu cầu trả lãi của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Với những nhận định trên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh H; buộc ông L phải có trách nhiệm trả cho anh H số tiền nợ gốc chưa trả là 1.090.000.000 đồng và tiền nợ lãi 90.470.000 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 1.180.470.000 đồng.

[4] Về án phí: Ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán. Hoàn trả cho anh H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã tạm nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 463, 466, 469, 470 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn H về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự tài sản"* đối với ông Trần Văn Long, xử:

1. Buộc ông Trần Văn L có trách nhiệm trả cho anh Phạm Văn H số tiền 1.180.470.000 *(Một tỷ một trăm tám mươi triệu bốn trăm bảy mươi nghìn)* đồng (trong đó tiền nợ gốc chưa trả là 1.090.000.000 *(Một tỷ không trăm chín mươi triệu)* đồng, tiền nợ lãi là 90.470.000 *(Chín mươi triệu bốn trăm bảy mươi nghìn)* đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Trần Văn L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

Buộc ông Trần Văn L phải chịu 47.414.100 *(Bốn mươi bảy triệu bốn trăm mười bốn nghìn một trăm)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Phạm Văn H số tiền 23.167.500 *(Hai mươi ba triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm)* đồng tạm ứng án phí dân sơ thẩm mà ông Hưng đã nộp theo biên lai thu số 0014110 ngày 28/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc

thẩm; bị đơn ông L vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 *(mười lăm)* ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Đoàn Văn Chiến